HIỆP ĐỊNH
GIỮA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ CỘNG HOÀ PÊ-RU
VỀ HỢP TÁC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Chính phủ Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Pê-ru sau đây gọi là "Các Bên";

Với lòng mong muốn tăng cường các mối quan hệ hữu nghị sẵn có giữa hai nước;

Trên cơ sở Hai Bên quyết định tiến hành các hoạt động hợp tác khoa học và công nghệ;

Nhận thức rằng sự tăng cường và thúc đẩy tiến bộ khoa học và công nghệ sẽ mang lại lợi ích cho cả Hai Bên;

Tin tưởng rằng tầm quan trọng của việc xác định các cơ chế góp phần triển khai quá trình đó và sự cần thiết phải thực hiện các chương trình hợp tác khoa học và công nghệ sẽ mang lại hiệu quả cho sự phát triển kinh tế và xã hội của hai nước;

Đã thoả thuận như sau:

ĐIỀU I

Mục đích của Hiệp định này là tăng cường hợp tác khoa học và công nghệ giữa hai nước, bằng việc triển khai các chương trình và dự án trong các lĩnh vực cùng quan tâm, phù hợp với những ưu tiên đã được xác định trong chiến lược phát triển kinh tế và xã hội của mỗi nước.

Hai Bên cam kết ủng hộ sự tham gia của các cơ quan và các tổ chức nhà nước và tư nhân, của các trường đại học và các viện nghiên cứu khoa học và công nghệ cũng như các tổ chức phi chính phủ trong việc thực hiện các chương trình và các dự án hợp tác.

Hai Bên có thể, trên cơ sở Hiệp định này, ký kết những Hiệp định bổ sung về hợp tác khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực cụ thể cùng quan tâm, những Hiệp định bổ sung đó sẽ là bộ phận không tách rời của Hiệp định này.

ĐIỀU II

Để đạt được mục tiêu của Hiệp định này, Hai Bên sẽ cùng xây dựng các chương trình hợp tác 2 năm một.

Trong mỗi chương trình sẽ ghi rõ các dự án và các hoạt động dự kiến triển khai, bao gồm tất cả các chi tiết có liên quan như mục đích, tiến độ công việc, chi phí dự kiến, nguồn tài chính và chuyên gia, cũng như bất cứ điều kiện xác định nào khác , nêu rõ các nghĩa vụ về tác nghiệp và tài chính của mỗi bên.

Các cơ quan có thẩm quyền của mỗi Bên hàng năm sẽ đánh giá về các chương trình sẽ thực hiện và trình lên Chính phủ nước mình những khuyến nghị cần thiết để thực hiện các chương trình tốt hơn.

ĐIỀU III

Việc cấp tài chính cho các dự án và các hoạt động triển khai theo khuôn khổ của Hiệp định này, về nguyên tắc sẽ được thực hiện theo phương thức cùng chia sẻ chi phí, nghĩa là các chi phí vé máy bay đi và về cho việc cử người sẽ do Bên nước cử chịu, các chi phí về ở, ăn và đi lại sẽ do Bên nước tiếp nhận chịu.

Các Bên khi thấy cần thiết có thể xem xét bất cứ phương thức tài trợ nào khác. Như vậy, khi cần thiết Các Bên có thể đề xuất và yêu cầu sự tham gia và tài trợ của các cơ quan và tổ chức quốc tế, cũng như các cơ quan của nước thứ ba.

ĐIỀU IV

Để đạt được mục tiêu của Hiệp định này, hợp tác khoa học và công nghệ giữa Các Bên sẽ bao gồm các hình thức sau:

a/ Trao đổi chuyên gia, các nhà chuyên môn, các nhà nghiên cứu và các giáo sư đại học;

b/ Đào tạo và thực tập ở các viện nghiên cứu nổi tiếng.

c/ Cùng thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các chương trình và/hoặc các dự án nghiên cứu và/hoặc phát triển công nghệ;

d/ Trao đổi thông tin khoa học và công nghệ;

e/ Phát triển các hoạt động hợp tác chung với nước thứ ba;

f/ Cấp học bổng để đào tạo cán bộ chuyên môn và trung cấp kỹ thuật;

g/ Tổ chức các hội thảo, lớp học chuyên đề và hội nghị,

h/ Cung ứng các dịch vụ tư vấn;

i/ Gửi thiết bị, vật tư cần thiết cho việc thực hiện các dự án cụ thể;

j/ Bất cứ hình thức nào khác mà Hai Bên thoả thuận.

ĐIỀU V

Nhằm mục đích tạo một cơ chế thích hợp để theo dõi các hoạt động hợp tác nêu tại Hiệp định này và đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho việc thực hiện các hoạt động hợp tác đó, Hai Bên sẽ thành lập Uỷ ban Hỗn hợp Việt Nam - Pêru, bao gồm các đại diện của Hai Bên.

Uỷ ban Hỗn hợp này sẽ do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường Việt Nam và Bộ Ngoại giao Pê-ru chủ trì, có các chức năng sau:

a/ Xác định các lĩnh vực ưu tiên có tính khả thi để thực hiện các dự án cụ thể về hợp tác khoa học và công nghệ;

b/ Nghiên cứu và khuyến nghị các chương trình và các dự án sẽ được thực hiện;

c/ Đánh giá, phân tích và thông qua các chương trình hai năm về hợp tác khoa học và công nghệ;

d/ Kiểm tra việc thi hành và thực hiện của Hiệp định này và đề xuất cho Các Bên những khuyến nghị thích hợp.

ĐIỀU VI

Uỷ ban hỗn hợp sẽ họp hai năm một lần luân phiên tại Việt Nam và Pê-ru, vào thời gian sẽ được thoả thuận trước qua đường ngoại giao.

Không vi phạm qui định nêu tại đoạn trên, mỗi Bên có thể, vào bất cứ thời điểm nào, gửi cho phía Bên kia các dự án cụ thể về hợp tác khoa học và công nghệ để xem xét và thông qua. Tương tự như vậy, Các Bên có thể thoả thuận và khi thấy cần thiết, tiến hành các phiên họp bất thường của Uỷ ban hỗn hợp.

ĐIỀU VII

Hai Bên sẽ có các biện pháp cần thiết để các công nghệ và tri thức thu được do kết quả của sự hợp tác song phương nêu tại Điều IV, sẽ góp phần cho sự phát triển kinh tế và xã hội của mỗi nước.

Đối với việc trao đổi thông tin khoa học và công nghệ thu được do kết quả của các dự án nghiên cứu chung, Các Bên khi cần thiết có thể qui định những hạn chế đối với việc phổ biến chúng.

Các dự án nghiên cứu do Các Bên cùng thực hiện , cần phải chấp hành các qui định pháp lý về sở hữu trí tuệ, phù hợp với luật pháp của mỗi nước.

ĐIỀU VIII

Mỗi Bên sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc nhập cảnh, cư trú và xuất cảnh của các cán bộ nhân viên tham gia chính thức trong các dự án hợp tác. Các cán bộ nhân viên này phải chấp hành các qui định pháp lý hiện hành của nước tiếp nhận, và không được phép làm bất cứ việc gì ngoài chức phận của mình, cũng như không được nhận thêm phụ cấp gì ngoài những khoản đã thoả thuận, nếu không được Hai Bên cho phép.

ĐIỀU IX

Các Bên sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi về hành chính và pháp lý cần thiết cho việc nhập khẩu và xuất khẩu các thiết bị, vật tư sử dụng để thực hiện các dự án, phù hợp với luật pháp của mỗi nước.

ĐIỀU X

Hiệp định này sẽ bắt đầu có hiệu lực kể từ ngày Hai Bên nhận được thông báo chính thức của nhau qua đường ngoại giao về việc hoàn tất mọi thủ tục pháp lý theo nội luật để Hiệp định có hiệu lực.

ĐIỀU XI

Hiệp định này có giá trị 5 năm và mặc nhiên được gia hạn tiếp 5 năm một, trừ khi một trong Hai Bên thông báo cho Bên kia ý định chấm dứt Hiệp định này bằng văn bản ngoại giao ít nhất 6 tháng trước khi hết hiệu lực.

Việc chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này không ảnh hưởng tới hiệu lực hoặc việc thực hiện của các chương trình, dự án hoặc các hoạt động đã thoả thuận. Các chương trình, dự án và các hoạt động này sẽ được tiếp tục thực hiện cho đến khi hoàn tất

ĐIỀU XII

Các Bên có thể thoả thuận về các sửa đổi của Hiệp định này, các sửa đổi sẽ có hiệu lực kể từ ngày Hai Bên thông báo cho nhau bằng văn bản ngoại giao về việc hoàn tất mọi thủ tục pháp lý.

Làm tại Hà Nội, ngày 2 tháng 7 năm 1998 thành hai bản gốc bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh, các văn bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có bất đồng về giải thích, sẽ dùng bản tiếng Anh làm căn cứ.

THỪA UỶ QUYỀN CỦA CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ XHCN VIỆT NAM

Chu Tuấn Nhạ
Bộ trưởng Bộ Khoa học,
Công nghệ và Môi trường

THỪA UỶ QUYỀN CỦA CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ PÊ-RU

Eduardo Ferrero Costa
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

BASIC AGREEMENT ON SCIENTIFIC AND TECHNOLOGICAL COOPERATION BETWEEN THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM AND THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF PERU.

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of Republic of Peru, hereinafter referred to as "the Parties",

PROMOTED by a desire for strengthening the bonds of friendship existing between the two countries;

CONSIDERING that both Parties have taken the decision to pursue actions of scientific and technological cooperation;

MINDFUL of their interest in promoting and fostering technological and scientific progress for the benefit for both Parties;

CONVINCED of the importance of establishing mechanisms which will contribute to the development of this process and of the need to carry out programs of technological and scientific cooperation that will have an effective impact upon the economic and social advancement of their respective countries.

Have agreed as follows:

ARTICLE I

The goal of this Agreement is to promote technological and scientific co-operation between countries, by means of the execution of programmes and projects in areas of common interest, in accordance to the priorities established in their social and economic development strategies and policies.

The Parties undertake to support participation of private and public institutions, universities and scientific and technological research institutions as well as non governmental institutions in the implementation of co-operation programmes and projects.

The Parties may, on the basis of this Agreement, conclude complementary agreements of technological and scientific co-operation in specific areas of common interest, which shall become an integral part of the present Agreement.

ARTICLE II

For the purposes of this Agreement, the Parties shall jointly prepare Biennial Co-operation Programmes.

Each programme shall contain the projects and activities to be developed, with all the specifications related to the objectives, time tables, anticipated costs, financial and technical resources as well as any other established condition indicating the operation and financial obligation of both Parties.

The competent agencies of both Parties shall evaluate yearly the programmes to be executed and shall make their respective governments the necessary recommendations for the best execution of the programmes.

ARTICLE III

The financing of projects and activities to be developed under this Agreement shall be done, in principle, by means of the shared cost methods so that the round trip air fares for the transport of staff shall be borne by the sending country, the lodgment, nourishment and local expenses shall be borne by the receiving country.

The Parties may consider, when they deem appropriate, any other form of financing. Likewise, they may promote and request, as needed, participation and financing form international co-operation agencies and organizations and by institutions of third contries.

ARTICLE IV

For the purposes of this Agreement, the technological and scientific co-operation between the Parties may take any of the following modalities:

a, Exchange of specialists, professionals, research personnel and university professors

b, training and tutorship in acknowledged institutions

c, joint or co-ordinated implementation of programmes and/or research and/or technological development programmes

d, exchange of scientific and technological information

e, development of joint co-operation activities in third countries

f, grant of scholarships for professional specialization studies and intermediate studies on technical training

g, holding of seminars, workshops and conferences

h, provision of consultancy services

I, sending of equipment and materials needed for implementation of specific projects

j, any other modality agreed upon by the Parties.

ARTICLE V

In order to provide for an appropriate follow-up mechanism for the co-operation activities provided for in this Agreement and to bring about the best conditions for its implementation, the parties shall establish a Vietnam - Peru Joint Commission integrated by representatives from both Parties.

The Joint Commission shall be led by the Ministry of Science, Technology and Environment for Vietnam and by the Ministry of Foreign Affairs for Peru, and shall have the following functions:

a) to lay down priority areas where it may be feasible to carry out specific projects of technological and scientific co-operation

b) to consider and recommend programmes and projects to be carried out

c) to review, examine and approve the Biennial Programmes of technological and scientific co-operation

d) to oversee proper observance and fulfillment of this Agreement and to present to the Parties such recommendations as it may deem pertinent.

ARTICLE VI

The Joint Commission shall meet every two years, alternatively in Vietnam and Peru, on dates previously agrees upon through diplomatic channels.

Without prejudice to the provisions of the foregoing paragraph, each Party may, at any time, submit for the consideration of the other, specific projects of technological and scientific co-operation for the due consideration and, as appropriate. for approval. Likewise, the parties may, by common agreement, as and when they deem it necessary, convene special meetings of the Joint Commission.

ARTICLE VII

Both Parties shall take necessary measures so that the technology and know-how acquired as a result of bilateral co-operation described in Article IV redound to the benefit of the economic and social development of their respective countries.

Concerning the exchange of scientific and technological information obtained from joint research projects, the Parties may specify, as needed retrictions for its diffusion.

The research projects carried out in joint way by the Parties shall meet the legal provisions on intellectual property as referred to in the respective national legislation.

ARTICLE VIII

Each Party shall provide every facility for the entry, stay and exit of personnel officially participating in co-operation projects. Such personnel shall be subject to the national provisions in force in the receiving country and may not engage in any activity extraneous to their functions, or receive any compensation other than that agreed upon, without the prior authorization of both Parties.

ARTICLE IX

The parties shall grant to each other all administrative and fiscal facilities necessary for the entry and exit of equipment and material to be used in carrying out projects, in accordance to their national legislation.

ARTICLE X

This Agreement shall enter into force on the date of receipt of the last notification whereby the Parties inform each other, by diplomatic channels, that their respective constitutional requirements to that effect have been met.

ARTICLE XI

This Agreement shall remain in force for five years and shall be automatically renewable for similar periods, unless one of the Parties notifies the other, by a Diplomatic Note and with not less than six months, in advance, of its intention to discontinue it.

The termination of this Agreement shall not affect the validity or execution of programmes, agreed projects or activities, which shall continue until its termination.

ARTICLE XII

The Parties may agree upon amendments to the present Agreement, which shall enter into force on the date on which they inform each other by Exchange of Diplomatic Notes, that their respective constitutional requirements to that effect have been met.

Signed in Hanoi on the second day of the month of July in the year nineteen hundred and ninety eight, in two original copies, in Vietnamese , Spanish and English languages, which are equally authentic. In case of any divergence of interpretation, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Chu Tuấn Nhạ

FOR THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF PERU

Eduardo Ferrero Costa